



## BẢN TIN NGHIỆP VỤ QUÝ 1 NĂM 2018

### A. VĂN BẢN PHÁP QUY MỚI BAN HÀNH

- **CHÍNH PHỦ**

**1. Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018**

Quy định chi tiết Luật thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hoá và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hoá của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam

- Nghị định này quy định chi tiết Luật thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hoá và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hoá của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam
- Quy định về việc cấp giấy phép kinh doanh.
- Quy định về việc cấp giấy phép lập cơ sở bán lẻ.

Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 15 tháng 01 năm 2018.

Nghị định này thay thế Nghị định số 23/2007/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết Luật thương mại về hoạt động mua bán hàng hoá và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hoá của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.

**2. Nghị định số 39/2018/NĐ-CP ngày 11 tháng 3 năm 2018**

Quy định chi tiết một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa

- Tiêu chí xác định doanh nghiệp nhỏ và vừa: Doanh nghiệp nhỏ và vừa được phân theo quy mô bao gồm doanh nghiệp siêu nhỏ, doanh nghiệp nhỏ, doanh nghiệp vừa.
- Xác định lĩnh vực hoạt động, số lao động tham gia bảo hiểm xã hội bình quân năm, tổng nguồn vốn, tổng doanh thu và kê khai của doanh nghiệp nhỏ và vừa.
- Hỗ trợ thông tin, tư vấn, phát triển nguồn nhân lực cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi từ hộ kinh doanh, khởi nghiệp sáng tạo, tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị.

Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký ban hành và thay thế Nghị định số 56/2009/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2009 của Chính phủ về trợ giúp phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa..



## B. CÔNG VĂN HƯỚNG DẪN - TRẢ LỜI

### ● BỘ TÀI CHÍNH

#### 3. Số 79/BTC-CST ngày 04 tháng 01 năm 2018

V/v thuế BVMT đối với túi ni lông

- Trường hợp Công ty nhập khẩu túi ni lông thuộc diện chịu thuế BVMT để gia công sau đó xuất khẩu ra nước ngoài thì Công ty không phải kê khai, nộp thuế BVMT đối với lượng túi ni lông nêu trên khi nhập khẩu. Trường hợp Công ty đã kê khai, nộp thuế BVMT đối với lượng túi ni lông nêu trên khi nhập khẩu thì việc xử lý số tiền BVMT đã nộp thực hiện theo quy định tại khoản 13 Điều 1 Luật số 21/2012/QH13 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật quản lý thuế.
- Trường hợp Công ty nhập khẩu túi ni lông thuộc diện chịu thuế BVMT để sản xuất sau đó xuất khẩu, trừ trường hợp bao bì đóng gói sẵn hàng hoá theo quy định tại Điều 1 Thông tư 159/2012/TT-BTC ngày 28/9/2012 của Bộ Tài chính thì Công ty phải kê khai, nộp thuế BVMT theo quy định.

### ● TỔNG CỤC THUẾ

#### 4. Số 106/TCT-CS ngày 08 tháng 01 năm 2018

V/v: chính sách thuế

Công ty TNHH Park Electronics Vina là cơ sở kinh doanh mới thành lập từ dự án đầu tư đã đăng ký kinh doanh, đăng ký nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ, hoặc dự án tìm kiếm thăm dò và phát triển mỏ dầu khí đang trong giai đoạn đầu tư, chưa đi vào hoạt động, nếu thời gian đầu tư từ 01 năm trở lên thì được hoàn thuế giá trị gia tăng của hàng hoá, dịch vụ sử dụng cho đầu tư theo từng năm, trừ trường hợp quy định tại điểm c khoản 2 Điều 10 Nghị định số 209/2013/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 6 Điều 1 Nghị định số 100/2016/NĐ-CP. Trường hợp, nếu số thuế giá trị gia tăng lũy kế của hàng hoá, dịch vụ mua vào sử dụng cho đầu tư từ 300 triệu đồng trở lên thì được hoàn thuế giá trị gia tăng theo quy định của Luật thuế GTGT và Nghị định của Chính phủ.

#### 5. Số 257/TCT-KK ngày 16 tháng 01 năm 2018

V/v kê khai thuế GTGT

Công ty Cổ phần Daikin Air Conditioning Viet Nam (Công ty) thành lập các Chi nhánh hạch toán phụ thuộc tại các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trên toàn quốc thì:

- Đối với các Chi nhánh thành lập với chức năng chính là trạm bảo hành, thực hiện dịch vụ bảo hành, sửa chữa thay thế linh kiện máy điều hoà (doanh thu phát sinh không đáng kể). Các Chi nhánh không có bộ phận kế toán, việc ký kết hợp đồng và xuất hoá đơn GTGT được thực hiện tại Công ty thì Công ty thực hiện kê khai thuế GTGT tại trụ sở chính và phân bổ số thuế phải nộp cho các địa phương nơi đặt chi nhánh theo tỷ lệ 2% đối với hàng hoá chịu thuế suất thuế GTGT 10% hoặc 1% đối với hàng hoá chịu thuế suất thuế GTGT 5% trên doanh thu theo giá chưa có thuế GTGT.
- Đối với các Chi nhánh thành lập với chức năng chính là thực hiện việc kinh doanh bán các loại thiết bị và sản phẩm hàng cơ điện lạnh thì thực hiện khai thuế theo hướng dẫn tại điểm a khoản 6 Điều 11 Thông tư số 156/2013/TT-BTC.



**6. Số 509/TCT-CS ngày 07 tháng 02 năm 2018**

V/v hoàn thuế GTGT

Trường hợp tại thời điểm lập hồ sơ đề nghị hoàn thuế, Công ty đã góp đủ vốn điều lệ trên giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, tuy nhiên số vốn đầu tư thực tế lớn hơn số vốn đầu tư đã đăng ký trên Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư thì đề nghị Cục Thuế tỉnh Nam Định thông báo với cơ quan cấp phép có thẩm quyền về việc tăng tổng vốn đầu tư của Nhà đầu tư để xem xét việc tăng vốn đầu tư của Công ty đã được thực hiện theo quy định của Luật đầu tư hay không? Trường hợp việc tăng vốn đầu tư của dự án đã được thực hiện theo quy định của Luật đầu tư thì Cục Thuế xem xét, giải quyết việc hoàn thuế GTGT dự án đầu tư theo quy định.

**7. Số 542/TCT-CS ngày 09 tháng 02 năm 2018**

V/v Hoá đơn điện tử

Trường hợp hoá đơn đã lập và gửi cho người mua, đã giao hàng hoá, cung ứng dịch vụ, người bán và người mua đã kê khai thuế, sau đó phát hiện sai sót thì người bán và người mua phải lập biên bản hoặc có thoả thuận có chữ ký điện tử của cả hai bên ghi rõ sai sót, đồng thời người bán lập hoá đơn điện tử điều chỉnh sai sót. Hoá đơn điện tử lập sau ghi rõ điều chỉnh (tăng, giảm) số lượng hàng hoá, giá bán, thuế suất thuế giá trị gia tăng, tiền thuế giá trị gia tăng cho hoá đơn điện tử số..., ký hiệu... Căn cứ vào hoá đơn điện tử điều chỉnh, người bán và người mua thực hiện kê khai điều chỉnh theo quy định của pháp luật về quản lý thuế và hoá đơn hiện hành. Hoá đơn điều chỉnh không được ghi số âm (-).

**8. Số 740/TCT-TNCN ngày 06 tháng 3 năm 2018**

V/v chính sách thuế TNCN

- Trường hợp cá nhân có thay đổi nơi làm việc tại tổ chức, cá nhân trả thu nhập cuối cùng có tính giảm trừ gia cảnh cho bản thân thì cá nhân nộp hồ sơ quyết toán thuế tại cơ quan thuế quản lý tổ chức, cá nhân trả thu nhập cuối cùng là tại Cục thuế tỉnh Đồng Nai.
- Trường hợp người nộp thuế thực hiện quyết toán thuế TNCN có phát sinh số thuế nộp thừa đề nghị hoàn hoặc bù trừ cho số thuế phát sinh kỳ sau nhưng chậm nộp tờ khai quyết toán thuế theo quy định thì không áp dụng phạt đối với vi phạm hành chính khai quyết toán thuế quá thời hạn.

**9. Số 1064/TCT-KK ngày 29 tháng 03 năm 2018**

V/v chính sách thuế khi thực hiện sáp nhập doanh nghiệp, chấm dứt hoạt động chi nhánh

Chi nhánh Công ty cổ phần sản xuất và thương mại Hoàn Dương mã số thuế: 0101330741-001 (sau đây gọi là Chi nhánh) chấm dứt hiệu lực mã số thuế do giải thể, người nộp thuế đã có văn bản đề nghị không hoàn trả số thuế GTGT còn được khấu trừ và số thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) nộp thừa. Căn cứ kết quả kiểm tra của cơ quan thuế, đề nghị Cục Thuế tỉnh Hà Nam hướng dẫn Chi nhánh làm thủ tục chuyển số thuế GTGT còn được khấu trừ, số thuế TNDN nộp thừa về Công ty cổ phần sản xuất và thương mại Hoàn Dương (đơn vị chủ quản) tiếp tục kê khai, khấu trừ thuế theo quy định.

**● CỤC THUẾ TP. HÀ NỘI**

**10. Số 1853/CT-TTHT ngày 12 tháng 01 năm 2018**

V/v trả lời chính sách thuế nhà thầu

Trường hợp Đơn vị mua phần mềm và gói bảo trì hàng tháng của Công ty nước ngoài tại Nhật Bản (sau đây gọi tắt là Nhà thầu nước ngoài), sau đó cung cấp cho khách hàng ở nước ngoài thì thu nhập từ việc bán phần mềm của Nhà thầu nước ngoài cho Đơn vị thuộc đối tượng chịu thuế nhà thầu theo hướng dẫn tại Thông tư số 103/2014/TT-BTC ngày 06/08/2014 nêu trên. Cụ thể:



- Thuế GTGT: Sản phẩm phần mềm và dịch vụ phần mềm thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT.
- Thuế TNDN: Tỷ lệ thuế TNDN tính trên doanh thu tính thuế đối với bản quyền phần mềm là 10%; đối với dịch vụ bảo trì phần mềm là 5%.

**11. Số 2737/CT-TTHT ngày 18 tháng 01 năm 2018**

V/v xác định chi phí hợp lý

Trường hợp Công ty của độc giả ký hợp đồng thuê dịch vụ dọn vệ sinh từ tháng 03/2016 đến tháng 03/2017. Hợp đồng đã thanh lý và thanh toán tất cả các khoản phí qua ngân hàng, Bên cung cấp dịch vụ đã xuất hoá đơn cho Công ty. Tuy nhiên, tháng 01/2017 bên cung cấp dịch vụ dọn vệ sinh đã có thông báo ngừng hoạt động với cơ quan thuế thì:

- Trường hợp, Bên cung cấp dịch vụ dọn vệ sinh đã hoàn thành việc cung cấp dịch vụ, xuất hoá đơn GTGT giao cho Công ty của Độc giả và Bên cung cấp dịch vụ đã thực hiện kê khai thuế, nộp thuế; lập báo cáo tình hình sử dụng hoá đơn theo quy định thì Công ty được ghi nhận hoá đơn trên vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp.
- Trường hợp, Bên cung cấp dịch vụ dọn vệ sinh đã có Quyết định giải thể nhưng chưa thực hiện kê khai, nộp thuế, chưa lập báo cáo tình hình sử dụng hoá đơn theo quy định thì Công ty đã sử dụng bất hợp pháp hoá đơn và khoản chi phí nêu trên không được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp.

**12. Số 5087/CT-TTHT ngày 30 tháng 01 năm 2018**

V/v xử lý điều chỉnh chi phí năm 2016

Trường hợp công ty đã khai quyết toán thuế TNDN năm 2016 với cơ quan thuế nhưng sau đó phát hiện hồ sơ khai quyết toán thuế đã nộp cho cơ quan thuế có sai sót (do trích thừa tiền bảo hiểm xã hội) thì công ty được kê khai bổ sung, điều chỉnh của hồ sơ khai quyết toán thuế TNDN năm 2016 trước khi cơ quan thuế, cơ quan có thẩm quyền công bố quyết định kiểm tra thuế, thanh tra thuế tại trụ sở người nộp thuế theo hướng dẫn tại Khoản 5 Điều 10 Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính nêu trên.

**13. Số 9729/CT-TTHT ngày 14 tháng 3 năm 2018**

V/v tên hàng hoá trên hoá đơn

- Trường hợp Công ty bán sản phẩm quy định mã hàng hoá để quản lý thì khi ghi hoá đơn phải ghi cả mã hàng hoá và tên hàng hoá.
- Trường hợp với cùng một loại hàng hoá khi Công ty làm thủ tục xuất khẩu khai báo trên tờ khai hải quan: “*Trục lăn bằng nhựa dùng cho máy in FP- 3908*” và bên mua (Công ty TNHH Sumirubber Việt Nam) khi làm thủ tục nhập khẩu khai báo trên tờ khai hải quan: “*Trục lăn bằng nhựa dùng cho máy in FP-3908VX (D00DK0001)*” thì Công ty có thể ghi tên hàng hoá trên hoá đơn: “*Trục lăn bằng nhựa dùng cho máy in FP-3908VX (D00DK0001)/FP-3908*” để sử dụng trong việc kê khai thuế. Công ty chịu trách nhiệm về tính chính xác của hàng hoá khi bán hàng và ghi trên hoá đơn.

